

Số: 2180/QĐ-HĐTV

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt Phương án kèm Quy chế chuyển nhượng cổ phần TPB lần 2

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII thông qua ngày 16/6/2010;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Thông tư 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi Giấy phép, Điều lệ của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ công văn số 1821/NHNN-TTGSNH ngày 25/03/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thoái vốn của doanh nghiệp Nhà nước tại các tổ chức tín dụng cổ phần;
- Căn cứ công văn số 4146/TTGSNH6 ngày 26/11/2015 của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc MobiFone đề nghị chấp thuận chủ trương thoái vốn tại TPB và SeaBank;
- Căn cứ quyết định số 1798/QĐ-BTTTT ngày 1/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thành lập Tổng Công ty Viễn thông MobiFone trên cơ sở tổ chức lại Công ty TNHH một thành viên Thông tin di động;
- Căn cứ Quyết định số 1126/QĐ-BTTTT ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone;

- Căn cứ Báo cáo thẩm định giá và Chứng thư thẩm định giá số 11122/CT-VVFC/BAN3 ngày 12/11/2018 của Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ tài chính Việt Nam về thẩm định giá giá trị cổ phần của Ngân hàng TMCP Tiên Phong;

- Căn cứ Công văn số 532/2018/CV-KBSV ngày 11/11/2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam về việc tư vấn ban hành Quy chế chuyển nhượng cổ phần của MobiFone tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong lần 2;

- Xét đề nghị của Tổng giám đốc tại tờ trình số 6141/TTr-MOBIFONE ngày 16/11/2018 về việc phê duyệt Phương án kèm Quy chế chuyển nhượng cổ phần TPB lần 2;

- Theo ý kiến của các thành viên Hội đồng thành viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty Viễn thông MobiFone đã đầu tư tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong như sau:

- Bán toàn bộ 5.549.914 cổ phần (*Bằng chữ: Năm triệu, năm trăm bốn mươi chín nghìn, chín trăm mười bốn cổ phần*) của MobiFone tại TPBank, với tổng số vốn cổ phần theo mệnh giá là 55.499.140.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi lăm tỷ, bốn trăm chín mươi chín triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- Giá khởi điểm chào bán: không thấp hơn 25.230 đồng/cổ phần (mức giá được thẩm định trong Chứng thư Thẩm định giá số 11122/CT-VVFC/BAN3 ngày 12/11/2018 của Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ tài chính Việt Nam) và giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần TPB. Cụ thể như sau:

+ Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần TPB thấp hơn 25.230 đồng/ cổ phần thì giá khởi điểm chào bán là 25.230 đồng/ cổ phần.

+ Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần TPB cao hơn 25.230 đồng/ cổ phần thì giá khởi điểm chào bán là giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin.-
Hình thức chào bán: Chào bán theo phương thức thỏa thuận và chào bán theo phương thức khớp lệnh liên tục tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.

- Đối tượng: Các nhà đầu tư đủ điều kiện tham gia mua theo quy định của pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán.

- Quy chế thực hiện chào bán: Được quy định cụ thể theo Quy chế đính kèm.

- Thời gian thực hiện dự kiến: tháng 11/2018 đến tháng 4/2019.

Điều 2. Giao cho Tổng giám đốc triển khai thực hiện toàn bộ các thủ tục cần thiết để thực hiện việc chào bán cổ phần đã được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Điều 1 của quyết định này.

Điều 3. Các Ông (Bà) Tổng giám đốc Tổng công ty, Trưởng Ban Tổ chức cán bộ - Lao động, Trưởng Ban Tài chính, Trưởng Ban Kế toán, Người đại diện vốn của Tổng công ty tại TPBank chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐTV;
- A. Nguyễn - PTGD PTCV TGD;
- Người đại diện vốn tại TPBank;
- Lưu: VT, TC.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Thắng

BAN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE SỞ HỮU TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG KHUYẾN NGHỊ CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC QUY CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN NÀY TRƯỚC KHI MUA CỔ PHẦN.

**QUY CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN LẦN 2
CỦA TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE**

TẠI

NGÂN HÀNG TMCP TIÊN PHONG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2180/QĐ-HĐTV ngày 27/11/2018
của Tổng công ty Viễn thông MobiFone)*

mobifone
KẾT NỐI GIÁ TRỊ - KHƠI DẬY TIỀM NĂNG

TPBank
Vi chúng tôi hiểu bạn

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

Địa chỉ : Tòa nhà Mobifone – Lô VP1, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội
Điện thoại : (84.24) 37831800 Fax: (84.24) 37831734
Website : www.mobifone.vn

TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG

NGÂN HÀNG TMCP TIÊN PHONG

Địa chỉ : 57 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại : (84.24) 37683683 Fax: (84.24) 37688979
Website : tpb.vn

Hà Nội, Tháng 11. 2018



CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- 1.1 Quy chế này quy định việc chuyển nhượng cổ phần theo phương thức thỏa thuận/ khớp lệnh thông qua sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là “HSX”) để thực hiện chào bán toàn bộ số cổ phần Ngân hàng TMCP Tiên Phong (sau đây được gọi tắt là cổ phần “TPB”) tương đương 0,83% vốn điều lệ hiện tại của Ngân hàng TMCP Tiên Phong thuộc sở hữu đầy đủ và hợp pháp của Tổng công ty Viễn thông MobiFone (sau đây gọi tắt là “Bên chào bán” và/hoặc bên “Bên chuyển nhượng”).
- 1.2 Đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phần của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp, Tổng Công ty Viễn thông Mobifone không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp; không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phần. Cổ phần TPB được chào bán theo thực tế/ thực trạng hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá tối thiểu và các điều kiện chào bán được xây dựng trên cơ sở phương án thoái vốn của Tổng công ty Viễn thông MobiFone phê duyệt phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1 *Quy chế*: là Quy chế chuyển nhượng cổ phần theo phương thức thỏa thuận/ khớp lệnh thông qua sàn giao dịch chứng khoán HSX để thực hiện chào bán cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng công ty Viễn thông Mobifone là đại diện hợp pháp tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong.
- 2.2 *Chào bán thỏa thuận cổ phần*: là việc chào bán theo phương thức giao dịch thỏa thuận 5.549.914 cổ phần Ngân hàng TMCP Tiên Phong thuộc sở hữu của Tổng công ty Viễn thông Mobifone thông qua sàn giao dịch HSX.
- 2.3 *Chào bán khớp lệnh cổ phần*: là việc chào bán theo phương thức giao dịch khớp lệnh liên tục 5.549.914 cổ phần Ngân hàng TMCP Tiên Phong thuộc sở hữu của Tổng công ty Viễn thông Mobifone thông qua sàn giao dịch HSX.
- 2.4 *Cổ phần*: Là cổ phần của Ngân hàng TMCP Tiên Phong
- 2.5 *Tổ chức phát hành*: là Ngân hàng TMCP Tiên Phong (Tên viết tắt: TPB)
- 2.6 *Tổ chức chào bán cổ phần*: là Tổng công ty Viễn thông Mobifone.

- 2.7 *Người đại diện thoái vốn:* là người được Hội đồng thành viên/ Tổng giám đốc Tổng công ty Viễn thông MobiFone ủy quyền để thực hiện thoái vốn.
- 2.8 *Công ty chứng khoán đặt lệnh bán:* Là Công ty cổ phần Chứng khoán nơi Tổng công ty Viễn thông Mobifone mở tài khoản giao dịch chứng khoán và lựa chọn để thực hiện đặt lệnh bán cổ phần.
- 2.9 *Nhà đầu tư:* là tổ chức và cá nhân được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định và Pháp luật.
- 2.10 *Giá khởi điểm chào bán:* là mức giá không thấp hơn giá được thẩm định theo Chứng thư thẩm định giá số 11122/CT-VVFC/BAN3 ngày 12/11/2018 của Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ tài chính Việt Nam và giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần TPB. Cụ thể như sau:
- Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần TPB thấp hơn 25.230 đồng/cổ phần thì giá khởi điểm chào bán là 25.230 đồng/cổ phần.
 - Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần TPB cao hơn 25.230 đồng/cổ phần thì giá khởi điểm chào bán là giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin.
- 2.11 *Mức giá sàn:* là mức giá thấp nhất do Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh xác định và áp dụng đối với việc giao dịch cổ phần TPB trong 01 (một) ngày giao dịch cụ thể;
- 2.12 *Giá đặt mua/chào mua:* Là mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được gửi tới Bên chào bán bằng hình thức lệnh chào mua quảng cáo trên hệ thống Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.
- 2.13 *Số lượng cổ phần chào bán:* là 5.549.914 cổ phần TPB của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone.
- 2.14 *Số lượng cổ phần chào mua:* là số lượng cổ phần TPB chào mua ghi vào Phiếu lệnh mua chứng khoán tại Công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư mở tài khoản giao dịch và được chào lệnh chào mua trên hệ thống giao dịch thỏa thuận của Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.
- 2.15 *Người có liên quan:* là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau theo quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006.

2.16 Các khái niệm khác (nếu có): được hiểu theo các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

- 3.1 Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ các thông tin về Ngân hàng TMCP Tiên Phong bao gồm nhưng không giới hạn bởi: điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động,... và các nội dung công bố thông tin khác của Ngân hàng TMCP Tiên Phong để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần;
- 3.2 Cam kết không thuộc đối tượng hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế, quy định của Pháp luật và đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng (nếu trúng giá) được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
- 3.3 Cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai,...
- 3.4 Chấp nhận rủi ro khi giá cổ phần niêm yết tại thời điểm giao dịch có thể tăng cao hơn mức giá đặt mua do tác động của các yếu tố như cung cầu, thông tin về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp hoặc sự thay đổi về môi trường pháp luật,...
- 3.5 Nhà đầu tư sẽ tự chịu trách nhiệm trong trường hợp nhà đầu tư vi phạm quy định về thủ tục chào mua công khai theo quy định của Luật Chứng khoán.
- 3.6 Thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trong trường hợp tổ chức, cá nhân là cổ đông nội bộ trước khi mua cổ phần; hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phần mà trở thành cổ đông lớn.
- 3.7 Cam kết mỗi cá nhân, tổ chức chỉ được nhận ủy quyền của duy nhất một cá nhân/tổ chức khác khi tham gia chào mua.
- 3.8 Cam kết chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế này, và cam kết tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.



CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán cổ phần

- 4.1 Thông báo giao dịch cổ phần trước khi thực hiện giao dịch gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo đúng quy định;
- 4.2 Quyết định phê duyệt và ban hành Quy chế chuyển nhượng cổ phần của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và các mẫu biểu có liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần;
- 4.3 Quyết định giá khởi điểm chào bán, phương thức chào bán;
- 4.4 Ủy quyền bằng văn bản cho Người đại diện thoái vốn ký lệnh bán và các giấy tờ liên quan đến giao dịch bán cổ phần (trong trường hợp Người đại diện thoái vốn không phải là người đại diện pháp luật của Tổng Công ty Viễn thông Mobifone);
- 4.5 Công bố thông tin Báo cáo kết quả bán cổ phần sau khi hoàn tất chào bán cổ phần hoặc khi kết thúc thời gian đăng ký chào bán theo quy định;
- 4.6 Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần thoái vốn.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Người đại diện thoái vốn

- 5.1 Người đại diện thoái vốn phải được ủy quyền bằng văn bản;
- 5.2 Người đại diện thoái vốn có trách nhiệm thực hiện các công việc liên quan đến chào bán cổ phần TPB;
 - Thực hiện bán cổ phần TPB của Tổng Công ty Viễn thông Mobifone tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;
 - Người đại diện thoái vốn đặt lệnh bán cổ phần TPB thực hiện ký lệnh bán và các giấy tờ liên quan đến giao dịch bán cổ phần.
 - Phối hợp cùng Công ty Chứng khoán đặt lệnh để xác định và lựa chọn Nhà đầu tư được mua cổ phần (nếu bán theo phương thức thỏa thuận).
 - Báo cáo kết quả thực hiện thoái vốn sau khi hoàn tất chào bán cổ phần.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Nhà đầu tư

- 6.1 Tìm hiểu và nắm rõ các quy định về việc mua cổ phần TPB.
- 6.2 Có tài khoản giao dịch chứng khoán và có đủ tiền thanh toán theo số lượng đăng ký mua.

- 6.3 Chào mua cổ phần theo quy định của HSX.
- 6.4 Tuân thủ các nghĩa vụ theo quy định của Quy chế này và quy định của Pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán

- 7.1 Bố trí nhân sự tham gia, thực hiện giao dịch chào bán của Tổng Công ty Viễn thông Mobifone tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong;
- 7.2 Tư vấn, hỗ trợ, giải đáp thắc mắc của nhà đầu tư tham gia chào mua cổ phần
- 7.3 Thực hiện đặt lệnh giao dịch trên hệ thống HSX theo đúng yêu cầu của Người đại diện thoái vốn của Tổng Công ty Viễn thông Mobifone.
- 7.4 Tổng hợp các lệnh chào mua của Nhà đầu tư trong trường hợp bán thỏa thuận.
- 7.5 Ký Biên bản xác định kết quả chào bán cổ phần trong trường hợp bán thỏa thuận.
- 7.6 Thông báo kết quả khớp lệnh khi có lệnh khớp.
- 7.7 Cung cấp sao kê tài khoản giao dịch khi có yêu cầu của Tổ chức chào bán cổ phần.

Điều 8. Đối tượng và điều kiện tham gia chào mua

- 8.1 **Đối tượng tham gia:** Các tổ chức kinh tế, cá nhân (sau đây gọi chung là các Nhà đầu tư) đáp ứng đủ điều kiện: Tuân thủ toàn bộ Quy chế này; có đủ tiền hợp pháp để mua cổ phần; chịu trách nhiệm công bố thông tin nếu nhà đầu tư thuộc đối tượng liên quan đến nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
 - **Đối với cá nhân:** Là người Việt Nam, có địa chỉ rõ ràng, Giấy chứng minh nhân dân (CMND), căn cước công dân, hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
 - **Đối với tổ chức Việt Nam:** Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền;
 - **Đối với cá nhân/tổ chức nước ngoài (Nhà đầu tư nước ngoài):** được xác định theo quy định pháp luật đầu tư; cá nhân có hộ chiếu còn hiệu lực; tổ chức có Giấy đăng ký kinh doanh/chứng nhận đầu tư hoặc giấy phép hoạt động; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền;

- *Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:* trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của các nhà đầu tư trong nước, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong nước đăng ký chào mua.

8.2 Các đối tượng sau không được tham gia:

- Đơn vị tư vấn chào bán (trừ trường hợp cổ phần lô lẻ)
- Người đại diện thoái vốn của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone;
- Công ty con của Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Công ty có cùng công ty mẹ với Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp.

Điều 9. Công bố thông tin

9.1 Tổng Công ty Viễn thông MobiFone thực hiện công bố thông tin về việc chào bán cổ phần với UBCKNN, HSX và Ngân hàng TMCP Tiên Phong tối thiểu 03 ngày làm việc trước khi thực hiện chào bán và được chào bán sau 24h kể từ khi Sở GDCK Hồ Chí Minh công bố thông tin.

9.2 Tổng Công ty Viễn thông Mobifone công bố thông tin trên website: www.mobifone.vn để các Nhà đầu tư tiếp cận thông tin đợt chào bán.

Điều 10. Lựa chọn phương thức giao dịch – chuyển nhượng cổ phần Ngân hàng TMCP Tiên Phong trên sàn HSX.

10.1 Tổng Công ty Viễn thông Mobifone thực hiện chuyển nhượng cổ phần theo phương thức giao dịch: khớp lệnh, thỏa thuận theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh – HSX.

10.2 Phương thức chuyển nhượng được thực hiện theo thứ tự:

Ưu tiên thực hiện phương thức giao dịch thỏa thuận trước. Trường hợp bán thỏa thuận không thành công hoặc không bán hết số lượng cổ phần chào bán, Tổng Công ty Viễn thông Mobifone sẽ xem xét thực hiện phương thức giao dịch khớp lệnh.

Phương thức giao dịch chuyển nhượng cổ phần được thực hiện theo hai phương án quy định tại Điều 12 của Quy chế này.

Điều 11. Thông tin liên quan đến cổ phần chào bán

11.1 Tổ chức có cổ phần được chào bán: Ngân hàng TMCP Tiên Phong

- Vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Tiên Phong: 6.718.421.750.000 đồng
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 665.826.019 cổ phần

- Mã chứng khoán: TPB
- 11.2 Tổ chức chào bán cổ phần: Tổng Công ty Viễn thông MobiFone
- 11.3 Tổng số lượng cổ phần TPB thuộc sở hữu của Tổng Công ty Viễn thông Mobifone chào bán cho các nhà đầu tư: 5.549.914 cổ phần (chiếm 0,83% vốn điều lệ của TPB)
- 11.4 Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- 11.5 Giá chào bán:
- **Giá khởi điểm chào bán:** không thấp hơn 25.230 đồng/cổ phần (mức giá được thẩm định trong Chứng thư Thẩm định giá số 11122/CT-VVFC/BAN3 ngày 12/11/2018 của Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ tài chính Việt Nam) và giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần TPB. Cụ thể như sau:
 - Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần TPB thấp hơn 25.230 đồng/cổ phần thì giá khởi điểm chào bán là 25.230 đồng/cổ phần.
 - Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần TPB cao hơn 25.230 đồng/cổ phần thì giá khởi điểm chào bán là giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin.
 - **Giá thấp nhất:** Nếu tại ngày giao dịch mức giá sàn của TPB cao hơn mức giá khởi điểm chào bán thì lựa chọn mức giá chào bán tối thiểu là giá sàn của ngày giao dịch.
 Nếu giá sàn tại ngày giao dịch thấp hơn khởi điểm chào bán thì giá chào bán tối thiểu là giá khởi điểm chào bán.
 - **Giá cao nhất:** là giá trần của ngày giao dịch.
- 11.6 Đơn vị giao dịch (Theo quy định của HSX):
- Giao dịch thỏa thuận: Không quy định đơn vị giao dịch
 - Giao dịch khớp lệnh chia làm hai loại giao dịch:
 - Đơn vị khớp lệnh liên tục là 10 cổ phần
 - Đơn vị giao dịch lô lẻ có khối lượng từ 01 đến 09 cổ phần

Điều 12. Phương thức chuyển nhượng cổ phần TPB

12.1 Phương thức giao dịch thỏa thuận:

- a. Giá chào bán: là giá trần trong các phiên giao dịch, không thấp hơn giá khởi điểm chào bán.
- b. Quy định về mức giá chào mua và khối lượng chào mua tối thiểu, tối đa của mỗi nhà đầu tư như sau:
 - Giá chào mua: là giá trần tại ngày giao dịch.
 - Khối lượng chào mua tối thiểu của mỗi nhà đầu tư: 20.000 cổ phần
 - Khối lượng chào mua tối đa của mỗi nhà đầu tư:
 - Nhà đầu tư cá nhân (trong nước và nước ngoài) khi tham gia mua cổ phần TPB do Tổng Công ty Viễn thông MobiFone chào bán đợt này đảm bảo rằng sau khi mua cổ phần từ đợt chào bán thì tổng số lượng cổ phần TPB sở hữu không quá 5% vốn điều lệ TPB;
 - Nhà đầu tư tổ chức (trong nước và nước ngoài) khi tham gia mua cổ phần TPB do Tổng Công ty Viễn thông MobiFone chào bán đợt này đảm bảo rằng sau khi mua cổ phần từ đợt chào bán thì tổng số lượng cổ phần TPB sở hữu không quá 15% vốn điều lệ TPB;
 - Nhà đầu tư và Người có liên quan khi tham gia mua cổ phần TPB do khi tham gia mua cổ phần TPB do Tổng Công ty Viễn thông MobiFone chào bán đợt này nếu dẫn đến sở hữu từ 25% vốn điều lệ của TPB trở lên thì sẽ thuộc đối tượng phải chào mua công khai.
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài đó không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
 - Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của một ngân hàng thương mại Việt Nam.
 - Nhà đầu tư phải tự tính toán số lượng cổ phần đặt mua tối đa và cam kết chịu trách nhiệm về số lượng đăng ký mua của mình để bảo đảm không vi phạm các quy định về thủ tục chào mua công khai.
- c. Địa điểm và thời gian chào bán thỏa thuận:
 - Địa điểm: tại trụ sở/phòng giao dịch của Công ty chứng khoán đặt lệnh bán.
 - Thời gian thực hiện:
 - Thời gian chào bán: Căn cứ vào tình hình thị trường, Người đại diện thoái vốn lựa chọn ngày đặt lệnh bán cụ thể, trong khoảng thời gian từ 9h00 đến 14h00

trong 3 phiên giao dịch đầu tiên liên tiếp kể từ phiên đầu tiên của đợt chào bán.

- Thời gian chào mua của các Nhà đầu tư: Tính từ thời điểm sau lệnh chào bán của Tổng Công ty Viễn thông Mobifone được đặt vào hệ thống và chậm nhất đến 14h15 của ngày chào bán.
- Thời gian nhận lệnh chào mua của các nhà đầu tư có thể kết thúc sớm hơn thời gian nói trên trong trường hợp đã xác định được nhà đầu tư chào mua đáp ứng đủ điều kiện về giá, khối lượng và các điều kiện khác theo Quy chế này.

d. Phương thức thực hiện chào bán thỏa thuận cổ phần và xác định kết quả bán:

Bước 1: Đặt lệnh quảng cáo chào bán: Tại ngày giao dịch (ngày T)

- Người đại diện thoái vốn ký lệnh chào bán thỏa thuận chuyển cho Nhân viên môi giới Công ty chứng khoán đặt lệnh bán.
- Nhân viên môi giới của Công ty chứng khoán đặt lệnh bán nhập lệnh chào bán quảng cáo đến toàn bộ thị trường.

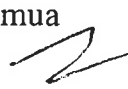
Bước 2: Đặt lệnh chào mua, lệnh chào mua hợp lệ

- Các nhà đầu tư sẽ nhận được lệnh chào bán quảng cáo giao dịch trên Bảng giao dịch điện tử của HSX;
- Các nhà đầu tư quan tâm phải thực hiện đặt lệnh chào mua quảng cáo thông qua Hệ thống giao dịch của HSX;
- Các lệnh chào mua được đặt vào hệ thống sau thời gian Bên bán chào bán mới được coi là hợp lệ và ghi nhận vào Bảng tổng hợp lệnh chào mua;
- Các lệnh chào mua không được thực hiện qua Hệ thống giao dịch của HSX được coi là không hợp lệ;
- Các lệnh chào mua không đảm bảo các điều kiện về khối lượng, giá, bước giá, bước khối lượng... như quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12.1 Quy chế này được coi là không hợp lệ.

Bước 3: Tổng hợp các lệnh chào mua

Sau khi Tổng Công ty Viễn thông MobiFone đặt lệnh chào bán quảng cáo, Người đại diện thoái vốn cùng Công ty chứng khoán đặt lệnh bán thực hiện tổng hợp lệnh chào mua của các Nhà đầu tư vào Bảng tổng hợp lệnh chào mua, gồm các thông tin sau:

- Giá chào mua
- Khối lượng chào mua
- Thời gian chào mua



- Thông tin liên hệ của Nhà đầu tư
- Mã thành viên lưu ký

Bước 4: Xác định các nhà đầu tư được mua

Căn cứ trên Bảng tổng hợp lệnh chào mua, Người đại diện thoái vốn phối hợp Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán thực hiện xác định các Nhà đầu tư được mua cổ phần theo nguyên tắc sau:

- **Ưu tiên về khối lượng chào mua:** Nếu tổng số cổ phần chào mua lớn hơn số lượng cổ phần Tổng Công ty Viễn thông MobiFone chào bán thì ưu tiên chào bán trước cho những Nhà đầu tư chào mua với số lượng cao nhất và giảm dần cho đến khi bán hết số lượng cổ phần cần bán.
- **Ưu tiên về thời gian chào mua:** Trường hợp các nhà đầu tư cùng chào mua với khối lượng bằng nhau thì ưu tiên bán cho Nhà đầu tư có lệnh chào mua được nhập vào Hệ thống giao dịch của HSX sớm hơn.

Lưu ý:

- Thời gian nhận lệnh chào mua của các nhà đầu tư có thể kết thúc sớm hơn thời gian nói trên trong trường hợp đã xác định được các nhà đầu tư chào mua đáp ứng đủ điều kiện về giá, khối lượng và các điều kiện theo Quy chế này.

Bước 5: Ký lệnh bán và xác định kết quả bán

- Ký lệnh bán thỏa thuận: Chậm nhất là 14h30', Người đại diện thoái vốn ký phiếu lệnh bán thỏa thuận để bán cho các Nhà đầu tư trên cơ sở kết quả lựa chọn nhà đầu tư được mua cổ phần ở Bước 4 trên đây.
- Công ty chứng khoán đặt lệnh bán thực hiện nhập lệnh bán thỏa thuận theo Phiếu lệnh vào hệ thống giao dịch HSX.
- Công ty chứng khoán nơi Nhà đầu tư được mua cổ phần mở tài khoản giao dịch chứng khoán, sẽ xác nhận lệnh bán thỏa thuận của Tổng công ty Viễn thông MobiFone trên hệ thống giao dịch HSX.
- Trường hợp Nhà đầu tư không xác nhận lệnh bán thỏa thuận, đến 14h35' Người đại diện thoái vốn cùng Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán xác định nhà đầu tư được mua tiếp theo nguyên tắc quy định tại Bước 4.

Sau khi Nhà đầu tư xác nhận mua cổ phần, Người đại diện thoái vốn và đại diện Công ty chứng khoán đặt lệnh bán, ký Biên bản xác định kết quả bán cổ phần.

Bước 6: Hoàn tất giao dịch bán:

Ngày T+2 sau ngày thực hiện bán, tiền bán sẽ về tài khoản giao dịch chứng khoán của Tổng công ty Viễn thông Mobifone tại Công ty chứng khoán đặt lệnh bán.

Bước 7: Báo cáo kết quả bán:

Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch (T+2) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch, Tổng công ty Viễn thông Mobifone thực hiện báo cáo kết quả giao dịch tới UBCKNN, HSX, Ngân hàng TMCP Tiên Phong đồng thời báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

12.2 Phương thức giao dịch khớp lệnh:

a. Quy định về mức giá đặt mua và khối lượng đặt mua tối thiểu, tối đa của mỗi nhà đầu tư như sau:

- Mức giá đặt mua: Trong biên độ giá cổ phần tại mỗi ngày giao dịch.
- Khối lượng đặt mua tối thiểu của mỗi nhà đầu tư theo quy định của HSX: 10 cổ phần.
- Khối lượng đặt mua tối đa của mỗi nhà đầu tư: Theo quy định khoản a điều 12.1 Quy chế này.

b. Thời gian bán cổ phần

Căn cứ vào tình hình thị trường, Người đại diện thoái vốn lựa chọn ngày đặt lệnh bán cụ thể, trong khoảng thời gian từ 9h00 đến trước 14h45 của các ngày từ phiên giao dịch thứ 4 đến ngày kết thúc đợt chào bán.

Thời gian bán có thể kết thúc sớm hơn thời gian nói trên trong trường hợp đã hoàn tất việc bán cổ phần.

c. Các bước thực hiện bán cổ phần theo phương thức khớp lệnh

Tại ngày giao dịch (ngày T): Người đại diện thoái vốn quyết định khối lượng và mức giá đặt lệnh bán với điều kiện giá đặt bán không thấp hơn giá tham chiếu của ngày giao dịch và giá khởi điểm chào bán.

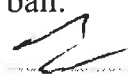
Bước 1: Đặt lệnh bán

Người đại diện thoái vốn sẽ thực hiện giao dịch bán cổ phần thông qua các hình thức: đặt lệnh qua điện thoại, Internet hoặc đặt lệnh trực tiếp theo quy định của Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán.

Bước 2: Thông báo kết quả bán

- Mỗi khi có lệnh khớp, hệ thống tin nhắn của Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán sẽ thông báo kết quả khớp lệnh qua số điện thoại mà Người đại diện thoái vốn đã đăng ký với Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán.
- Cuối mỗi ngày giao dịch, Tổng Công ty Viễn thông MobiFone có thể yêu cầu Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán cung cấp kết quả khớp lệnh trong ngày.

Bước 3: Thời gian thanh toán mỗi giao dịch bán:



Ngày T+2 sau ngày thực hiện bán, tiền bán sẽ về tài khoản giao dịch chứng khoán của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán.

Bước 4: Báo cáo kết quả bán:

Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch (T+2) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch, Tổng công ty Viễn thông Mobifone thực hiện báo cáo kết quả giao dịch tới UBCKNN, HSX, Ngân hàng TMCP Tiên Phong đồng thời báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

Điều 13. Xử lý trường hợp chưa bán hết cổ phần

Trường hợp hết thời gian giao dịch theo Thông báo giao dịch đã thông báo mà chưa bán hết cổ phần, Người đại diện thoái vốn Báo cáo kết quả chào bán và nêu rõ lý do chưa chào bán hết cổ phần.

Trường hợp chưa hết thời gian giao dịch theo Thông báo giao dịch đã thông báo mà chưa bán hết cổ phần do cổ phần lẻ trên sàn HSX, Tổng Công ty Viễn thông MobiFone ký hợp đồng mua bán cổ phần lô lẻ với Công ty chứng khoán với giá thỏa thuận trên hợp đồng nhưng không thấp hơn giá khởi điểm chào bán. Ngày T+2 sau ngày thực hiện bán cổ phần lẻ, tiền bán sẽ về tài khoản giao dịch chứng khoán của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty Chứng khoán.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

